

Số: 276 /QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 03 tháng 3 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Chương trình công tác năm 2015 của Ban Chỉ đạo Trung ương
Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới**

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Thực hiện Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo Trung ương Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010-2020 được phê duyệt tại Quyết định số 437/QĐ-BCĐXDNTM ngày 20 tháng 9 năm 2010;

Xét đề nghị của Thường trực Ban Chỉ đạo Trung ương Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới tại Tờ trình số 02/TTr-BCĐTW-VPĐP ngày 19 tháng 01 năm 2015,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Chương trình công tác năm 2015 của Ban Chỉ đạo Trung ương Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Thành viên Ban Chỉ đạo Trung ương Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các cơ quan, tổ chức liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Thủ tướng CP, các Phó Thủ tướng CP;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Thành viên BCĐ TW, các đ/c cố vấn BCĐ TW;
- VP ĐPTW, VP CT KHCN NTM (Bộ NN-PTNT);
- UBND các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- VP Điều phối NTM các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- UBTW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, các Trợ lý TTgCP, TGD công TTĐT, các Vụ: KTTH, KGVX, TH, NC, TCCV, V.III;
- Lưu: Văn thư, KTN (3b) Thịnh. *lll*

**KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG**



Vũ Văn Ninh

CHƯƠNG TRÌNH CÔNG TÁC NĂM 2015

của Ban Chỉ đạo Trung ương

Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới

(Ban hành kèm theo Quyết định số 276/QĐ-TTg
ngày 03 tháng 3 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ)

I. MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Mục tiêu: Phân đầu hoàn thành mục tiêu đến hết năm 2015 cả nước có khoảng 20% số xã đạt chuẩn nông thôn mới; số tiêu chí bình quân cả nước đạt 11 tiêu chí/xã; tỷ lệ số xã đạt dưới 5 tiêu chí còn dưới 5%.

2. Nhiệm vụ trọng tâm:

- Tập trung phát triển các cơ sở hạ tầng thiết yếu trên địa bàn xã, thôn trực tiếp gắn với phát triển đời sống hàng ngày của người dân (giao thông, thủy lợi, giáo dục, y tế, nước sạch, vệ sinh môi trường...);

- Phát triển sản xuất gắn với tổ chức lại sản xuất và tái cơ cấu ngành nông nghiệp, chuyển dịch cơ cấu kinh tế và cơ cấu lao động nông thôn, nâng cao thu nhập cho người dân;

- Bảo vệ và cải thiện môi trường nông thôn;

- Xây dựng đời sống văn hóa nông thôn;

- Giữ vững an ninh, trật tự xã hội nông thôn;- Nâng cao hiệu quả truyền thông, đào tạo đội ngũ cán bộ và tăng cường năng lực đánh giá, giám sát thực hiện Chương trình.

II. MỘT SỐ NỘI DUNG CẦN TẬP TRUNG CHỈ ĐẠO

1. Trên cơ sở 06 nhiệm vụ trọng tâm, các địa phương chủ động lựa chọn những vấn đề bức xúc về sản xuất và cải thiện đời sống của người dân trên từng địa bàn để tập trung chỉ đạo, tạo chuyển biến rõ rệt, trong đó ưu tiên chỉ đạo và hướng dẫn các xã khó khăn để đẩy nhanh tiến độ xây dựng nông thôn mới. Đối với những xã đã đạt chuẩn nông thôn mới cần tiếp tục xây dựng và triển khai kế hoạch nâng cao chất lượng các tiêu chí, đảm bảo đạt chuẩn bền vững.

2. Xây dựng Đề án Kế hoạch thực hiện giai đoạn 2016-2020:

- Căn cứ kết quả giai đoạn 2010-2015 và điều kiện thực tế, bổ sung mục tiêu cụ thể cho giai đoạn 2016-2020; xác định rõ những nhiệm vụ trọng tâm và giải pháp chủ yếu để thực hiện; khẩn trương tính toán, xác định nguồn lực và cơ cấu nguồn lực; các chính sách cần có để huy động tốt nguồn lực để đảm bảo mục tiêu trên.



- Hướng dẫn các cơ quan Trung ương và địa phương triển khai thực hiện Đề án Kế hoạch thực hiện Chương trình giai đoạn 2016-2020 (sau khi được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt).

3. Điều chỉnh, bổ sung hướng dẫn thực hiện một số tiêu chí xây dựng nông thôn mới:

- Rà soát, nghiên cứu điều chỉnh hoặc bổ sung hướng dẫn tiêu chí phù hợp với thực tế, nhất là với các vùng khó khăn, vùng đặc thù theo hướng không hạ thấp tiêu chuẩn, chất lượng của các tiêu chí; đề xuất quy định những tiêu chí cơ bản bắt buộc phải thực hiện và những tiêu chí được vận dụng để địa phương có thể linh hoạt áp dụng cho phù hợp với điều kiện đặc thù của từng vùng mà vẫn đảm bảo đạt yêu cầu của Bộ tiêu chí quốc gia;

- Nghiên cứu, bổ sung hướng dẫn tiêu chí huyện, tỉnh đạt chuẩn nông thôn mới.

4. Chân chỉnh việc phân bổ và sử dụng nguồn vốn Trái phiếu Chính phủ thực hiện năm 2015:

- Các địa phương nghiêm túc thực hiện việc phân bổ vốn Trái phiếu Chính phủ theo đúng đối tượng và mức hỗ trợ quy định tại Quyết định 131/QĐ-TTg ngày 23 tháng 01 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ;

- Đối với một số địa phương chưa thực hiện đúng theo tinh thần Nghị quyết số 65/2013/QH13 ngày 28 tháng 11 năm 2013 của Quốc Hội khóa XIII, và đúng đối tượng và mức hỗ trợ quy định tại Quyết định 195/QĐ-TTg ngày 25 tháng 01 năm 2014 về phân bổ vốn TPCP trong năm 2014 thì phải có phương án điều chỉnh phù hợp trong năm 2015;

- Đôn đốc, hướng dẫn các xã nghèo hoàn thành các thủ tục đầu tư, lập dự án để triển khai nguồn vốn trái phiếu Chính phủ theo kế hoạch;

- Tập trung chỉ đạo thực hiện đúng quy định tại Quyết định số 498/QĐ-TTg ngày 21 tháng 3 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ về bổ sung cơ chế đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010-2020, chỉ định cho người dân và cộng đồng trong xã tự làm.

5. Tiếp tục rà soát, điều chỉnh, bổ sung các cơ chế chính sách và văn bản hướng dẫn:

- Chính sách ứng dụng khoa học công nghệ vào sản xuất nông nghiệp, để tăng năng suất, tăng sản lượng và giá trị gia tăng nhằm tăng sức cạnh tranh của các sản phẩm nông nghiệp; cơ chế chính sách đặc thù để khuyến khích các nhà khoa học tạo ra những đột phá trong nghiên cứu giống mới có giá trị cao;

- Chính sách khuyến khích và hỗ trợ doanh nghiệp sản xuất nông nghiệp và đầu tư sản xuất công nghiệp, dịch vụ trên địa bàn nông thôn (đất đai, thuế, hỗ trợ hạ tầng ...) để nâng cao đời sống, thu nhập cho người dân nông thôn, góp phần quan trọng vào tái cơ cấu lao động trên địa bàn nông thôn;

- Chính sách, cơ chế đặc thù gắn với Chương trình giảm nghèo nhằm hỗ trợ, ưu tiên, đẩy nhanh tiến độ xây dựng nông thôn mới và thúc đẩy sự phát triển của các vùng đặc biệt khó khăn ở miền núi, vùng sâu, vùng xa (Tây Bắc, Tây Nguyên, Tây Nam Bộ, bãi ngang, ven biển, hải đảo);

- Chính sách liên kết hợp tác đa dạng giữa hộ nông dân với doanh nghiệp và các đối tác kinh tế khác để nông dân tiếp cận nhanh với kỹ thuật sản xuất tiên tiến, với thị trường, giải quyết hiệu quả đầu ra cho nông dân;

- Chính sách dạy nghề tạo việc làm cho lao động nông thôn theo hướng: (1) ưu tiên đào tạo, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng để nâng cao năng suất chất lượng công việc của người lao động tại chỗ làm nông nghiệp; (2) đào tạo ngành nghề mới để người lao động có thể chuyển sang sản xuất công nghiệp và dịch vụ; có chính sách khuyến khích, hỗ trợ cho các doanh nghiệp trong việc chủ động đào tạo, nâng cao tay nghề cho lao động làm việc cho doanh nghiệp và lao động tham gia các hoạt động liên kết với doanh nghiệp;

- Đẩy mạnh và tăng thêm hỗ trợ cho vay qua Ngân hàng Chính sách xã hội đối với hộ nghèo và hộ cận nghèo, đồng thời Ngân hàng Nhà nước phải chỉ đạo Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đóng vai trò chủ lực, tăng cường, hỗ trợ hiệu quả cho các hộ vay phát triển sản xuất nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới;

- Nghiên cứu, đề xuất cơ chế chính sách hỗ trợ xử lý rác thải, nước thải, nước sinh hoạt ở nông thôn.

6. Đẩy mạnh chỉ đạo phát triển sản xuất theo Đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp:

- Tập trung triển khai các dự án phát triển sản xuất nông nghiệp hàng hóa chủ lực trên địa bàn xã. Ưu tiên phát triển những sản phẩm mà xã đang làm, có lợi thế cạnh tranh, có thị trường ổn định và đặc biệt chú trọng đến tổ chức lại sản xuất, ứng dụng khoa học công nghệ và đào tạo nghề cho lao động nông thôn;

- Phát triển các hình thức hợp tác kinh tế phù hợp đối với từng lĩnh vực thủy lợi, trồng trọt, chăn nuôi, lâm nghiệp và thủy sản. Xây dựng các mô hình hợp tác xã, tổ hợp tác hoạt động hiệu quả; mô hình liên kết giữa nông hộ với doanh nghiệp để thúc đẩy kinh tế hộ gia đình, kinh tế trang trại, gia trại phát triển. Trên cơ sở đó rút kinh nghiệm để nhân rộng;

- Đẩy nhanh tiến độ thực hiện Chương trình khoa học và công nghệ phục vụ xây dựng nông thôn mới theo Quyết định số 27/QĐ-TTg ngày 05 tháng 01 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ.

7. Tập trung chỉ đạo cải thiện chất lượng môi trường nông thôn:

- Tổ chức tập huấn, tuyên truyền nâng cao ý thức của người dân về bảo vệ, cải thiện cảnh quan, môi trường nơi sinh sống và sản xuất; Tăng cường vận động người dân giữ gìn môi trường thông qua phong trào “Toàn dân bảo vệ môi trường”, phong trào “5 không - 3 sạch”, “Phát huy vai trò xung kích của thanh niên trong ứng phó với biến đổi khí hậu và bảo vệ môi trường”.

- Chỉ đạo xây dựng và nhân rộng các mô hình ứng dụng khoa học công nghệ và nâng cao nhận thức của người dân trong xử lý rác thải, nước thải từ hộ gia đình; mô hình xã, thôn xanh - sạch - đẹp.

8. Nâng cao năng lực bộ máy Ban chỉ đạo, giúp việc các cấp:

- Thực hiện kiện toàn bộ máy giúp việc Ban chỉ đạo các cấp theo quy định của Thủ tướng Chính phủ tại Quyết định số 1996/QĐ-TTg ngày 04 tháng 11 năm 2014;

- Tiếp tục hoàn thiện Bộ Tài liệu chuẩn, tăng cường tập huấn, nâng cao kiến thức xây dựng nông thôn mới cho đội ngũ cán bộ vận hành Chương trình từ Trung ương đến địa phương.

9. Tiếp tục đẩy mạnh phát triển giáo dục, y tế và xây dựng đời sống văn hóa nông thôn mới, giữ vững an ninh trật tự ở nông thôn:

- Tiếp tục xây dựng đời sống văn hóa nông thôn; giữ gìn và phát huy nét truyền thống văn hóa tốt đẹp của từng vùng, từng dân tộc, từng thôn, bản;

- Cải thiện chất lượng giáo dục, chăm sóc sức khỏe ban đầu và khám chữa bệnh; thực hiện tốt chính sách bảo hiểm y tế cho người dân nông thôn, nhất là vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc;

- Giữ gìn an ninh trật tự ở nông thôn; chú trọng xây dựng và nhân rộng mô hình tự quản về an ninh trật tự ở khu dân cư; phát huy vai trò của các tổ chức đoàn thể và người có uy tín trong cộng đồng.

10. Nâng cao hiệu quả công tác thi đua, tuyên truyền phục vụ Hội nghị Sơ kết 5 năm thực hiện Chương trình giai đoạn 2010-2015:

- Tăng cường công tác đánh giá kết quả thực hiện giai đoạn 2010-2015 nhằm tìm ra những gương điển hình, những cách làm hay, sáng tạo cần nhân rộng trong xây dựng nông thôn mới; có cơ chế bình xét, khen thưởng nhằm tạo nên phong trào phấn đấu, khuyến khích mọi tầng lớp nhân dân và hệ thống chính trị cố gắng thi đua đạt các mục tiêu của Chương trình;

- Tổ chức tôn vinh doanh nghiệp, doanh nhân, hợp tác xã, cá nhân tiêu biểu có nhiều đóng góp trong xây dựng nông thôn mới;

- Chú trọng đến công tác tuyên truyền, quảng bá các mô hình tiêu biểu, các cách làm hay, sáng tạo cũng như kịp thời uốn nắn những biểu hiện sai lệch, chạy theo thành tích trong quá trình thực hiện Chương trình.

11. Tăng cường thu hút các nguồn lực cho Chương trình:

- Đẩy nhanh tiến độ thực hiện, yêu cầu các Bộ, ngành xem xét, tính toán để tăng thêm nguồn lực đầu tư cho Chương trình, đồng thời các địa phương chủ động trong việc huy động ngân sách địa phương, các nguồn lực xã hội cho xây dựng nông thôn mới, thực hiện xã hội hóa và lồng ghép Chương trình xây dựng nông thôn mới với các chương trình phát triển kinh tế xã hội khác;

- Tăng cường nguồn tín dụng cho xây dựng nông thôn mới, có cơ chế hỗ trợ lãi suất tín dụng cho nông dân phục vụ sản xuất nông nghiệp và các nội dung thực hiện theo đề án xây dựng nông thôn mới.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ nội dung và nhiệm vụ chủ yếu của Chương trình công tác năm 2015 và theo chức năng, nhiệm vụ được phân công:

a) Các Bộ, ngành Trung ương:

- Tiếp tục hoàn thiện và sớm ban hành các cơ chế chính sách, văn bản hướng dẫn theo nhiệm vụ đã được phân công tại Quyết định số 639/QĐ-TTg ngày 05 tháng 5 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ và các văn bản thông báo ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, Phó Thủ tướng Chính phủ (Quý I năm 2015);

- Tăng cường chỉ đạo, hướng dẫn địa phương thực hiện tốt các tiêu chí được giao tại Quyết định 800/QĐ-TTg ngày 04/6/2010 của Thủ tướng Chính phủ và văn bản số 6355/VPCP-KTN ngày 19 tháng 8 năm 2014 của Văn phòng chính phủ về xem xét sửa đổi, bổ sung cơ chế chính sách liên quan đến tiêu chí xây dựng nông thôn mới;

- Tổ chức thực hiện tốt các nhiệm vụ được phân công khác theo Phụ lục đính kèm.

b) Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam:

- Tăng cường kiểm tra, hướng dẫn thực hiện cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư” gắn với xây dựng nông thôn mới;

- Nâng cao chất lượng công tác thi đua ở khu dân cư, góp phần thực hiện các tiêu chí xây dựng nông thôn mới; tổ chức các buổi tọa đàm, trao đổi, tìm hiểu mô hình vận động toàn dân chung sức xây dựng nông thôn mới;

- Phát huy vai trò các báo, tạp chí của Mặt trận, các báo của các tổ chức thành viên trong công cuộc xây dựng nông thôn mới;

- Tăng cường vai trò giám sát, phản biện việc thực hiện chủ trương, chính sách, việc sử dụng và huy động các nguồn lực thực hiện Chương trình và đánh giá công nhận đạt chuẩn nông thôn mới ở địa phương, đặc biệt là cấp xã.

c) Các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội và các đoàn thể như: Hội Nông dân Việt Nam, Hội liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, Tổng liên đoàn Lao động Việt Nam, Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh, Liên minh Hợp tác xã Việt Nam, Hội Cựu chiến binh Việt Nam, Hội Người cao tuổi Việt Nam... theo chức năng, nhiệm vụ và phạm vi quản lý của đơn vị, chủ động lựa chọn những nội dung thiết thực, phù hợp để vận động, khích lệ, động viên các cá nhân, tổ chức cùng đồng lòng chung sức xây dựng nông thôn mới.

d) Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam: triển khai hiệu quả Đề án “Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa để phát triển các cụm liên kết ngành trong

chuỗi giá trị khu vực nông nghiệp, nông thôn” theo Quyết định số 644/QĐ-TTg ngày 5 tháng 5 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ; tăng cường tuyên truyền, vận động doanh nghiệp, doanh nhân đầu tư trong lĩnh vực nông nghiệp và phát huy vai trò trong phát triển nông nghiệp, nông thôn.

đ) Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương:

- Căn cứ vào Chương trình công tác của Ban Chỉ đạo Trung ương và điều kiện thực tế của địa phương, cụ thể hoá Chương trình xây dựng nông thôn mới thành các công việc cụ thể bổ sung vào Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm của địa phương;

- Tăng cường chỉ đạo rà soát, nâng cao chất lượng công tác quy hoạch xây dựng xã nông thôn mới, huyện nông thôn mới; rà soát, điều chỉnh các chỉ tiêu sử dụng đất trong quy hoạch xây dựng xã nông thôn mới đảm bảo phù hợp với quy hoạch sử dụng đất cấp huyện đã được phê duyệt;

- Bố trí ngân sách địa phương các cấp (tỉnh, huyện, xã), tiếp tục huy động các nguồn lực từ nguồn vốn tín dụng; doanh nghiệp và các tổ chức kinh tế; từ đóng góp của nhân dân và các nguồn lực hợp pháp của các cá nhân, tổ chức quốc tế... tập trung đầu tư phát triển hạ tầng nông thôn và thực hiện các mục tiêu xây dựng nông thôn mới;

- Tiến hành tổng kết tình hình thực hiện Chương trình giai đoạn 2010-2015 các cấp theo hướng dẫn của Ban Thi đua – Khen thưởng Trung ương;

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát tình hình triển khai thực hiện, nhất là về cơ chế, chính sách; sử dụng nguồn ngân sách Nhà nước, nguồn Trái phiếu Chính phủ; việc huy động nguồn lực của người dân và chất lượng thi công các công trình xây dựng trên địa bàn xã nhằm tránh lãng phí nguồn lực đầu tư;

- Báo cáo tình hình huy động và phân bổ các nguồn lực thực hiện Chương trình năm 2015 về Ban Chỉ đạo Trung ương trước 01 tháng 4 năm 2015; định kỳ hàng quý, báo cáo cập nhật kết quả thực hiện Chương trình và tiến độ giải ngân nguồn vốn Trái phiếu Chính phủ theo hướng dẫn của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

2. Thường trực Ban chỉ đạo Trung ương (Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn):

a) Chủ trì, hướng dẫn, chỉ đạo và tổ chức triển khai thực hiện Chương trình công tác của Ban Chỉ đạo; hướng dẫn các Bộ, ngành, địa phương căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao xây dựng kế hoạch, tiến độ cụ thể và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ bảo đảm theo đúng các mục tiêu của kế hoạch đề ra;

- Định kỳ hàng quý, 6 tháng và cuối năm đôn đốc các Bộ ngành, địa phương có báo cáo kết quả thực hiện các nhiệm vụ được giao về xây dựng nông thôn mới để tổng hợp báo cáo Thủ tướng Chính phủ;

- Chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành và địa phương liên quan báo cáo đề xuất Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định điều chỉnh mục tiêu, nhiệm vụ trong trường hợp cần thiết;

- Đôn đốc các thành viên của Ban Chỉ đạo Trung ương tổ chức các đoàn công tác đi kiểm tra tình hình thực hiện ở các địa phương theo địa bàn được phân công.

b) Chủ trì tổ chức một số hội nghị:

- Hội nghị với các tỉnh có xã điểm báo cáo tình hình triển khai thực hiện (tiến độ, khó khăn, vướng mắc, đề xuất giải pháp thực hiện) để có thể về đích vào năm 2015;

- Hội nghị tuyên dương doanh nghiệp, doanh nhân, hợp tác xã, cá nhân có đóng góp tích cực vào Chương trình xây dựng nông thôn mới (Tháng 03 năm 2015);

- Hội nghị toàn quốc Sơ kết 5 năm thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới gắn với thi đua, khen thưởng (Tháng 12 năm 2015);

- Hội nghị Thường trực Ban Chỉ đạo Trung ương: Định kỳ hàng quý;

- Hội nghị Ban Chỉ đạo Trung ương: 6 tháng, cuối năm./.

**KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG**



Vũ Văn Ninh



Phụ lục

PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ CỦA CÁC BỘ, NGÀNH TRUNG ƯƠNG THỰC HIỆN TRONG NĂM 2015

(Ban hành kèm theo Quyết định số 276/QĐ-TTg ngày 03 tháng 3 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ)

TT	Nội dung thực hiện	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
I	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ			
1	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch thực hiện Chương trình MTQG xây dựng NTM giai đoạn 2016-2020	Bộ Nông nghiệp và PTNT	Bộ Kế hoạch và Đầu tư; Bộ Tài chính; các Bộ, ngành liên quan.	Quý II năm 2015
2	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Kế hoạch tổ chức Hội nghị Tổng kết tình hình thực hiện Chương trình giai đoạn 2010-2015 và phương hướng thực hiện giai đoạn 2016-2020	Bộ Nông nghiệp và PTNT	Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính, Ban Thi đua – Khen thưởng Trung ương; các Bộ, ngành có liên quan	Quý II năm 2015
3	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án huy động vốn hỗ trợ cứng hoá mặt đường giao thông nông thôn bằng bê tông xi măng	Bộ Giao thông vận tải	Bộ KHCN, Bộ KH và ĐT, Bộ Tài chính, và các Bộ, ngành liên quan	Quý II năm 2015
4	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về việc quy định lập và sử dụng quỹ xây dựng nông thôn mới ở các địa phương	Bộ Tài chính	Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Nông nghiệp và PTNT; các Bộ, ngành liên quan và UBND các tỉnh, TP	Quý III năm 2015
5	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt sửa đổi, bổ sung Chương trình cung cấp dịch vụ viễn thông công ích đến năm 2020	Bộ Thông tin và Truyền thông	Các Bộ, ngành liên quan	Quý III năm 2015
6	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển hạ tầng viễn thông băng rộng đến xã	Bộ Thông tin và Truyền thông	Các Bộ, ngành liên quan	Quý III năm 2015

TT	Nội dung thực hiện	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
II	Nghiên cứu, đề xuất cơ chế chính sách và bổ sung, điều chỉnh hướng dẫn của các Bộ, ngành			
1	Hướng dẫn các địa phương tổng kết và biểu dương, tôn vinh, khen thưởng các tập thể, cá nhân tiêu biểu trong phong trào thi đua “Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới” giai đoạn 2011-2015 và xây dựng phương hướng thực hiện giai đoạn 2016-2020	Ban Thi đua – Khen thưởng Trung ương	Bộ Nông nghiệp và PTNT; các Bộ, ngành liên quan	Quý I năm 2015
2	Hướng dẫn thực hiện Kế hoạch năm 2015 Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới	Bộ Nông nghiệp và PTNT	Bộ KH-ĐT, Bộ Tài chính và các Bộ, ngành liên quan	Quý I năm 2015
3	Kế hoạch thông tin, tuyên truyền về Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới năm 2015.	Bộ Thông tin và Truyền thông	Bộ NN&PTNT; các Bộ, ngành liên quan	Quý I năm 2015
4	Nghiên cứu xây dựng Dự án “Tăng cường y tế cơ sở trong tình hình mới” trong Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016-2020	Bộ Y tế	Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính, Bộ Bộ Nông nghiệp và PTNT; các Bộ, ngành liên quan	Quý II năm 2015
5	Nghiên cứu thông tin thị trường các sản phẩm nông nghiệp theo định kỳ	Bộ Công Thương	Bộ NN&PTNT, các Bộ, ngành liên quan	Quý II năm 2015
6	Hướng dẫn cụ thể về biên chế và phụ cấp cho cán bộ chuyên trách của Văn phòng Điều phối các cấp.	Bộ Nội vụ	Bộ NN&PTNT, các Bộ, ngành liên quan	Quý II năm 2015
7	Nghiên cứu và đề xuất bổ sung, điều chỉnh các tiêu chí nông thôn mới	Các Bộ, ngành	Bộ NN&PTNT, các Bộ, ngành liên quan	Quý II năm 2015
8	Nghiên cứu, bổ sung hướng dẫn tiêu chí huyện, tỉnh đạt chuẩn nông thôn mới	Bộ Nông nghiệp và PTNT	Các Bộ, ngành liên quan	Quý II năm 2015

TT	Nội dung thực hiện	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
9	Nghiên cứu trình Thủ tướng Chính phủ quyết định ban hành mẫu Bằng công nhận đạt chuẩn nông thôn mới đối với cấp huyện, tỉnh	Bộ Nông nghiệp và PTNT	Ban Thi đua-Khen thưởng Trung ương, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các cơ quan liên quan	Quý II năm 2015
10	Nghiên cứu, xây dựng cơ chế đặc thù cho các vùng khó khăn, nhất là Miền núi phía Bắc, Đồng bằng sông Cửu Long, Tây Nguyên, Nam Trung Bộ, vùng bãi ngang ven biển và hải đảo...	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Bộ Nông nghiệp và PTNT, Bộ Tài chính, Ủy ban Dân tộc và các Bộ, ngành liên quan	Quý II năm 2015
11	Nghiên cứu cơ chế tín dụng, xem xét việc mở rộng đối tượng, tăng mức tín dụng, thời gian vay vốn để nông dân có điều kiện đầu tư mở rộng sản xuất, quỹ đầu tư địa phương hoặc ngân sách hỗ trợ một phần lãi suất.	Bộ Tài chính	Ngân hàng Nhà nước, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Nông nghiệp và PTNT và các Bộ, ngành liên quan	Quý II năm 2015
12	Đề xuất để tăng vốn thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2015-2016 báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định.	Bộ Tài chính	Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Nông nghiệp và PTNT; các Bộ, ngành liên quan	Quý II năm 2015
13	Hoàn thiện các chuyên đề và đổi mới nội dung, phương pháp đào tạo, bồi dưỡng kiến thức xây dựng NTM cho cán bộ vận hành chương trình các cấp.	Bộ Nông nghiệp và PTNT	Các Bộ, ngành liên quan	Quý III năm 2015
14	Hướng dẫn quản lý thanh toán, quyết toán vốn Trái phiếu Chính phủ thực hiện Chương trình xây dựng nông thôn mới năm 2015	Bộ Tài chính	Bộ KH-ĐT, Bộ NN-PTNT và các Bộ, ngành liên quan	Quý III năm 2015
15	Nghiên cứu xây dựng quy định mở rộng thực hiện Bảo hiểm nông nghiệp	Bộ Tài chính	Bộ Nông nghiệp và PTNT và các Bộ, ngành liên quan.	Quý III năm 2015
16	Hướng dẫn triển khai Đề án Kế hoạch thực hiện Chương trình xây dựng NTM giai đoạn 2016-2020	Bộ Nông nghiệp và PTNT	Bộ Kế hoạch và Đầu tư; Bộ Tài chính; các Bộ, ngành liên quan	Quý IV năm 2015

TT	Nội dung thực hiện	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
17	Sơ kết đánh giá Chương trình Khoa học công nghệ phục vụ xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2011-2015 (Quyết định số 27/QĐ-TTg ngày 05/01/2012)	Bộ Nông nghiệp và PTNT	Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Tài chính, Bộ KH-ĐT và các Bộ, ngành liên quan	Quý IV năm 2015
18	Nghiên cứu xây dựng và triển khai một số mô hình về bảo vệ môi trường cấp xã, nhất là xử lý rác thải phù hợp với từng vùng để rút kinh nghiệm, nhân rộng và đề xuất cơ chế chính sách	Bộ Nông nghiệp và PTNT	Bộ Tài nguyên và môi trường, Bộ Khoa học và Công nghệ và các Bộ, ngành liên quan.	Cả năm 2015
19	Tăng cường vận động nguồn vốn của các tổ chức tài chính quốc tế, nhất là Ngân hàng Thế giới và Ngân hàng Phát triển Châu Á, cho Chương trình	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Bộ Nông nghiệp và PTNT, Bộ Tài chính; các Bộ, ngành liên quan	Cả năm 2015
20	Tiếp tục triển khai xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu và thông tin trực tuyến của Chương trình; xây dựng và triển khai thí điểm Hệ thống giám sát và đánh giá dựa trên kết quả.	Bộ Nông nghiệp và PTNT	Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Tài chính và các Bộ, cơ quan liên quan	Cả năm 2015
21	Tập trung củng cố, xây dựng Công an xã, lực lượng an ninh thôn, xóm vững mạnh làm nòng cốt trong công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm và tệ nạn xã hội; đảm bảo an ninh, trật tự khu vực nông thôn, góp phần phát triển kinh tế xã hội địa phương.	Bộ Công an	Bộ Nông nghiệp và PTNT, Bộ Quốc phòng và các Bộ, cơ quan liên quan	Cả năm 2015